

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯỚNG HOÁ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**  
Bản án số: 47/2021/HS-ST  
Ngày 23/7/2021

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1) Ông Lê Thanh Trung

2) Bà Đoàn Thị Kim Dung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Sỹ Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2021/TLST-HS ngày 18/6/2021 tH2 Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 12/7/2021 đối với các bị cáo:

**1. Phan Văn T1;** sinh ngày: 07/5/1984 tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn T2, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam; Con ông: Phan văn H1, sinh năm 1958, con bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1960; đều trú tại: khu phố An Hòa 1, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị Có vợ là Nguyễn Thị Mai L1, sinh năm 1986, trú tại thôn Thuận 2, xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến ngày 04/02/2021 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

**2. Lê Huỳnh Đ1 (tên gọi khác: H2);** sinh ngày: 27/02/1995 tại huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: khu phố A, thị trấn C, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: lớp 12/12; Con ông: Lê Văn Th4, sinh năm 1964, con bà Lê Thị B4, sinh năm 1970; đều trú tại: khu phố An

Hòa 1, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Có vợ là Mai Thị Kim O4, sinh năm 2001, trú tại khu phố An Hòa 2, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị; Có 01 con, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/01/2021, tạm giam từ ngày 24/01/2021 đến ngày 04/02/2021 thì thay thế bằng biện pháp bảo lãnh, hiện nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Lê Văn T1, sinh năm 1964; Nơi cư trú: khu phố An Hòa 1, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

TH2 các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/01/2021, Lê Huỳnh Đ1 điều khiển ô tô FordRanger biển kiểm soát 74A- 088.64 từ thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị lên nhà Phan Văn T1 ở thôn Thuận 2, xã Thuận, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị chơi. Trước đó, khi T1 ở nhà một mình thì có một người đàn ông tên Kỳ ở huyện Cam Lộ đến hỏi T1 xem có ai chở pháo từ xã Thuận, huyện Hướng Hóa về nghĩa trang Trường Sơn với tiền công vận chuyển là 10.000.000 đồng (pháo đã cất giấu trong các bụi cây gần đó) thì T1 đồng ý sẽ gọi người chở. Trong lúc ngồi chơi tại nhà T1, khi nghe Đ1 rủ đi Đông hà chơi thì T1 đồng ý. Lúc này T1 nói với Đ1 có người thuê vận chuyển 100 hộp pháo và mấy hộp pháo bị từ thôn Thuận 2, xã Thuận, huyện Hướng Hóa về nghĩa trang Trường Sơn, huyện Gio Linh với tiền công 10.000.000 đồng thì Đ1 đồng ý chở. Đ1 lái xe TH2 hướng dẫn của T1 ra khu đất trống có nhiều bụi cây gần nhà T1 rồi cùng nhau bung 11 túi ni long màu đen, bên trong có đựng pháo bỏ lên phía sau thùng xe rồi dùng bạt màu xanh phủ kín lên số pháo. Sau đó Đ1 lái xe còn T1 ngồi ở ghế phụ bên phải để về Nghĩa Trang Trường Sơn, khi đi đến thôn Làng Vây, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

### ***Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:***

Quá trình điều tra đã tạm giữ và trả lại cho ông Lê Văn T1, sinh năm 1964 trú tại khu phố An Hòa 1, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị:

+ 01 xe ô tô biển kiểm soát số 74A - 088.64 nhãn hiệu FordRanger màu trắng; Số khung: FE60KX186790; số máy: YN20X186790, xe đã qua sử dụng

+ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016522 do Công 11 tỉnh Quảng Trị cấp ngày 19/12/2018.

+ 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 74A - 088.64 do trung tâm đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy bộ Quảng Trị cấp ngày 26/12/2018.

- Tạm giữ :

+ 80 hộp pháo (gồm 40 hộp bên ngoài vỏ có ký hiệu C0830 và 40 hộp bên ngoài vỏ có ký hiệu A8512, bên ngoài mỗi hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ tròn liên kết với nhau)

+ 18 hộp pháo (bên ngoài vỏ mỗi hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, ký hiệu CS996, bên trong mỗi hộp có 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau)

+ 10 túi ni lông màu trắng đựng các vật hình cầu nhiều màu sắc, bên ngoài vỏ mỗi vật có gắn dây

+ 01 hộp giấy bên ngoài vỏ hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, ký hiệu C0845, bên trong có 49 ống hình trụ tròn được liên kết với nhau.

+ 84 vật hình cầu nhiều màu sắc bên ngoài có gắn dây.

- Tạm giữ 21 túi ni lông màu đen và 01 bao gai màu trắng đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an huyện Hướng Hóa, ký hiệu CA07)

***Kết luận giám định số 154/KLGD - PC09 ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:***

- Mẫu vật được niêm phong trong 05 thùng giấy các tông ký hiệu CA01, CA02, CA03, CA04, CA05 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng là 136,5kg.

- Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông ký hiệu CA06 gửi đến giám định là pháo nổ. Tổng khối lượng là 4,603kg.

- Mẫu vật được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông ký hiệu A1 gửi đến giám định là:

+ 01 hộp giấy, bên ngoài và mỗi hộp có in hoa văn nhiều màu sắc, ký hiệu C0845, mỗi hộp có 49 ống hình trụ được liên kết với nhau là pháo hoa nổ. Tổng khối lượng là 1,7kg.

+ 84 vật hình cầu nhiều màu sắc, bên ngoài vỏ có gắn dây là pháo nổ. Tổng khối lượng là 0,389kg.

***Sau giám định hoàn trả lại mẫu vật gồm:***

- 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu A8512; 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836; 17 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu CS9966 KK0049); có tổng khối lượng là 129,7kg;

- 11 túi ni lông chứa các quả pháo nổ có tổng khối lượng 4,893kg (được niêm phong trong các thùng có ký hiệu lần lượt là CA01, CA02, CA03, CA04, CA05, CA06, A1)

Tại bản cáo trạng số: 46/CT- VKSHH ngày 18 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 đã thừa nhận vào ngày 15/01/2021 đã có hành vi vận chuyển 136,5kg pháo hoa nổ và 4,603kg pháo nổ từ xã Thuận, huyện Hướng Hóa về Nghĩa Trang Trường Sơn, tỉnh Quảng Trị để lấy tiền công.

- Tại phiên tòa Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T1 trình bày không biết việc bị cáo Lê Huỳnh Đ1 sử dụng xe ô tô của mình vào việc phạm tội, nay ông đã được Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại chiếc xe nêu trên nên không yêu cầu HĐXX xem xét giải quyết thêm vấn đề gì.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về các hành vi tiền hành tố tụng và kết luận giám định của cơ quan chức năng.

**- Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Phan Văn T1

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 35 BLHS đối với bị cáo Lê Huỳnh Đ1

Đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 phạm tội *Vận chuyển hàng cấm*.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 450-550 triệu đồng

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ1 400-500 triệu đồng

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát số 74A - 088.64 nhãn hiệu FordRanger màu trắng; Số khung: FE60KX186790; số máy: YN20X186790, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016522 do Công 11 tỉnh Quảng Trị cấp ngày 19/12/2018; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 74A - 088.64 do trung tâm đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy bộ Quảng Trị cấp ngày 26/12/2018 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Văn T1, ông T1 không biết việc bị cáo Lê Huỳnh Đ1 sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ vào khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn T1 là đúng quy định pháp luật.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định là 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu A8512; 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836; 17 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu CS9966 KK0049); có tổng khối lượng là 129,7kg; 11 túi ni long chứa các quả pháo nổ có tổng khối lượng 4,893kg (được niêm phong trong các thùng có ký hiệu lần lượt là CA01, CA02, CA03, CA04, CA05, CA06, A1). Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa.

Đối với 21 túi ni lông màu đen và 01 bao gai màu trắng đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an huyện Hướng Hóa, ký hiệu CA07) là công cụ mà các bị cáo dùng để dựng pháo, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy tH2 quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý tH2 Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm tH2 quy định.

Các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định ngày ngày 15/01/2021 đã có hành vi vận chuyển 136,5kg pháo hoa nổ và 4,603kg pháo nổ từ xã Thuận, huyện Hướng Hóa về Nghĩa trang Trường Sơn, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị để lấy tiền công. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhận hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu T1 tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo T1 khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “T1 khẩn khai báo” và “Ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Các bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1, có nhân thân tốt luôn chấp hành đúng chính sách đường lối của Đảng, Nhà nước, trước lúc thực hiện tội phạm do nhận thức không đúng quy định về Nghị định 137/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính Phủ về quản lý, sử dụng pháo hoa nổ, nhằm tưởng Nhà nước đã cho tự do sử dụng pháo các loại nên vận chuyển pháo để lấy tiền công. Sau khi nhận thức được việc làm sai trái, các bị cáo đã luôn tích cực phối hợp với cơ quan công an cung cấp các thông tin, tài liệu phát hiện, tố giác tội phạm, Lê Huỳnh Đ1 giúp cơ quan điều tra đã phát hiện nhanh chóng phát hiện hành vi vận chuyển hàng cấm của Trương Văn Dũng (SN:1992, trú tại: Khóm 2, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị). Ngày 06/02/2021 Công an huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị xác nhận “Xác nhận về hành động của người phạm tội giúp phát hiện, điều tra tội phạm ; đánh giá lời khai, thông tin, tài liệu người phạm tội tự nguyện cung cấp có giá trị phát hiện, bắt giữ kẻ phạm tội khác, triệt phá tổ chức phạm tội”(BL số: 120) nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội đã lập công chuộc tội*” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 BLHS . Đối với bị cáo Phan Văn T1, trong quá trình bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an huyện Hướng Hóa, bị cáo T1 đã tích cực hợp tác với Điều tra viên thụ lý vụ án Lê Hùng Đ1 để nắm bắt diễn biến tâm lý và động viên, khuyên nhủ bị can Lê Hùng Đ1 khai nhận hành vi phạm tội của mình trong vụ án Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại khối 3A, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ngày 15/12/2020. Kết quả này, được Công an huyện Hướng hóa xác nhận T1 là người tích cực hợp tác giúp đỡ Điều tra viên nhanh chóng điều tra, làm rõ nội dung vụ án.(BL số: 142) nên cần xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Mặt khác, tH2 đơn xin xác nhận của bị cáo Phan Văn T1 được UBND xã Thuận xác nhận bị cáo Phan Văn T1 có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chủ yếu trong gia đình đang phải nuôi 3 con nhỏ, vợ thường xuyên đau ốm, nên đã nhận vận chuyển pháo để lấy tiền công phụ giúp thêm với gia đình. Do vậy, cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần nào hình phạt cho bị cáo Phan Văn T1.

Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và đủ điều kiện áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Mặt khác, tội phạm các bị cáo thực hiện là loại tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, các bị cáo phạm tội lần đầu, và vừa mới di chuyển thì đã bị phát hiện thu giữ nên tính chất và hậu quả chưa lớn, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền tương xứng với hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh gia đình và tính chất, mức độ hành vi phạm tội

của các bị cáo, để từ đó tạo điều kiện cho các bị cáo nuôi dưỡng các con nhỏ và lao động giúp ích cho xã hội.

Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Phan Văn T1 đóng vai trò là người khởi xướng cùng bị cáo Lê Huỳnh Đ1 tham gia trong việc vận chuyển hàng cấm nên đánh giá vai trò của bị cáo Phan Văn T1 cao hơn bị cáo Lê Huỳnh Đ1. Vì vậy, cần xử phạt mức án đối với bị cáo Phan Văn T1 phải cao hơn bị cáo Lê Huỳnh Đ1 là thỏa đáng.

Cần tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

#### [4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát số 74A - 088.64 nhãn hiệu FordRanger màu trắng; Số khung: FE60KX186790; số máy: YN20X186790, xe đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016522 do Công 11 tỉnh Quảng Trị cấp ngày 19/12/2018; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô 74A - 088.64 do trung tâm đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy bộ Quảng Trị cấp ngày 26/12/2018 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Lê Văn T1, ông T1 không biết việc bị cáo Lê Huỳnh Đ1 sử dụng vào việc phạm tội nên căn cứ vào khoản 2 Điều 47 BLHS và điểm b khoản 3 điều 106 BLTTHS cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Lê Văn T1 là đúng quy định pháp luật.

Pháo hoa nổ là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định là 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu A8512; 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836; 17 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu CS9966 KK0049); có tổng khối lượng là 129,7kg; 11 túi ni lông chứa các quả pháo nổ có tổng khối lượng 4,893kg (được niêm phong trong các thùng có ký hiệu lần lượt là CA01, CA02, CA03, CA04, CA05, CA06, A1).

Đối với 21 túi ni lông màu đen và 01 bao gai màu trắng đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an huyện Hướng Hóa, ký hiệu CA07) là công cụ mà các bị cáo dùng để đựng pháo, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021.

#### [5]. Các vấn đề khác của vụ án:

- Đối với người đàn ông thuê T1 và Đ1 vận chuyển pháo, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với hành vi tàng trữ 1,7 kg pháo hoa nổ và 0,389 kg pháo nổ của Lê Huỳnh Đ1 ngày 15/01/2021 tại nhà mình ở khu phố An Đ1 2, thị trấn Cửa Tùng, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị chưa đủ tang số cấu T1 tội Tàng trữ hàng cấm nên ngày 10/5/2021 Công an huyện Hướng Hóa đã xử phạt hành chính Lê Huỳnh Đ1 số tiền 1.500.000 đồng (bị cáo Đ1 đã nộp ngày 12/5/2021) là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Phan Văn T1;

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; Điều 17; điểm s, u khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với Lê Huỳnh Đ1;

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 (*tên gọi khác: H2*) phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”;

Xử phạt bị cáo Phan Văn T1 số tiền 320.000.000đ (*Ba trăm hai mươi triệu đồng*).

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Đ1 số tiền 310.000.000đ (*Ba trăm mười triệu đồng*).

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy số pháo còn lại sau giám định là 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu A8512; 38 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu C0836; 17 hộp pháo hoa nổ bên ngoài vỏ có ký hiệu CS9966 KK0049); có tổng khối lượng là 129,7kg; 11 túi ni lông chứa các quả pháo nổ có tổng khối lượng 4,893kg (được niêm phong trong các thùng có ký hiệu lần lượt là CA01, CA02, CA03, CA04, CA05, CA06, A1). Vật chứng đang ở tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa tH2 Biên bản làm việc về giao vật chứng ngày 12/7/2021.



Tịch thu, tiêu hủy 21 túi ni lông màu đen và 01 bao gai màu trắng đã qua sử dụng (được niêm phong trong 01 thùng giấy các tông, có chữ ký của những người tham gia và hình dấu của Công an huyện Hướng Hóa, ký hiệu CA07) Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị quản lý tH2 biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/7/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phan Văn T1 và Lê Huỳnh Đ1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/7/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T. Quảng Trị;
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- Cơ quan THAHS;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- UBND xã Thuận;
- UBND TT. Cửa Tùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Phương**